

Số:108/2025/QĐST-HNGĐ

*Tp.Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 7 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 432/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2025. Về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Hồng N, sinh ngày 15/8/1986. CCCD 082186014512, ngày 05/7/2022. Địa chỉ: Nhà không số, ấp 14, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (xã Tân Vĩnh Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh)

Bị đơn: Ông Triệu Minh T, sinh ngày 01/01/1984; CMND 094084003539, ngày 30/5/2022. Địa chỉ: Nhà không số, ấp 14, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (xã Tân Vĩnh Lộc, Thành phố Hồ Chí Minh)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 116 Luật hôn nhân và gia đình .

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về quan hệ hôn nhân: ông Triệu Minh T và bà Bùi Thị Hồng N thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Ông Triệu Minh T và bà Bùi Thị Hồng N thỏa thuận giao trẻ trẻ Triệu Minh Khang, sinh ngày 03/5/2010 cho bà N nuôi dưỡng; Riêng Triệu Nhật Long, sinh năm 2006 đã trưởng thành và có cuộc sống riêng.

Ông T và bà N thỏa thuận ông T không cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông T.

Ông Triệu Minh T có quyền, nghĩa vụ tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích con chung, Ông Triệu Minh T và bà Bùi Thị Hồng N có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Triệu Minh T và bà Bùi Thị Hồng N cùng xác nhận là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

4. Về án phí: bà Bùi Thị Hồng N tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0052556 ngày 21/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Bà N được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng)

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Giấy chứng nhận kết hôn số 125, quyền 01/2008, do Ủy ban nhân dân thị trấn Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 08/7/2008 không còn giá trị pháp lý.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Kv10;
- THA DS TP.HCM
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Ngọc Chiến**

**KKBS\*dgicag+**